

Bản án số 39/2022/HS-ST  
Ngày 27 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** ông Nguyễn Hữu Quốc.

**Các Hội thẩm nhân dân:** ông Đinh Công Hiến, ông Nguyễn Văn Tăng.

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** ông Đoàn Thanh Minh, là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa:** bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST- HS ngày 22/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương Xuân Đ, tên gọi khác: không, sinh năm 1983 tại xã L, huyện Nh, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn Lạc 1, xã Lạc Vân, huyện Nh, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Văn Th và bà Quách Thị D; có vợ là Nguyễn Thị D và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 04/2002/HSST ngày 15/01/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 07 năm tù về tội “cố ý gây thương tích”, chấp hành xong bản án ngày 30/8/2005, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022, chuyển tạm giam ngày 21/01/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

**Người làm chứng:** các anh Bùi Văn H, Nguyễn Cơ Th. Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Xuân Đ sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019 đến nay. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đ lấy 460.000 đồng và 01 bơm kim tiêm của mình chưa qua sử dụng bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Đé, thuộc địa phận xã G, huyện Nh nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn Đ, xã G,

Đ phát hiện bên bờ ruộng có 01 chiếc xe đạp cũ màu tím không có người trông coi, Đ lấy chiếc xe đạp rồi điều khiển xe đi đến cầu Đệ, xã Gia Tường. Đ nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình bên đường nên đến gần và nói “*Anh ơi, để em một quả*” - Ý Đ hỏi mua ma túy (loại Heroine); đồng thời Đ lấy ra số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho Đ 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Đ xác định gói nhỏ này là Heroine, nên bỏ vào túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe đạp đi sang khu vực huyện G tìm nơi để sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, khi Đ đi đến khu vực đường đê thuộc địa phận thôn L, xã G, huyện G thì gặp lực lượng Công an huyện G đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình, Đ tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy Đ vừa mua về cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an kiểm tra, thấy bên trong gói nhỏ chứa chất bột dạng cục màu trắng, đã tiến hành thu giữ và niêm phong 01 gói ma túy có đặc điểm nêu trên của Đ. Ngoài ra, còn thu giữ của Trương Xuân Đ 01 bơm kim tiêm chưa sử dụng, 01 chiếc xe đạp màu tím đã qua sử dụng và số tiền 160.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Trương Xuân Đ, có khối lượng là 0,147 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M, để quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 141/KLGD-PC09-MT ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

***Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1467 gam, là ma túy loại Heroine.***

***Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: *Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0935 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 141/KLGD-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.*

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 160.000 đồng đến tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0935 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Quá trình điều tra, Trương Xuân Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-GV ngày 22/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Trương Xuân Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Xuân Đ như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trương Xuân Đ phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Trương Xuân Đ từ 15 (*mười lăm*) tháng tù đến 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0935 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Đ số tiền 160.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Trương Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/01/2022, Đ đi bộ đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn Đàm Bái, xã Gia Tường, Đ phát hiện bên bờ ruộng có 01 chiếc xe đạp cũ màu tím không có người trông coi, Đ lấy chiếc xe đạp rồi điều khiển xe đi đến cầu Đé, xã Gia Tường khu vực cầu Đé, thuộc địa phận xã Gia Tường, huyện Nh nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua được từ một người đàn ông

không quen biết 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá tiền là 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*). Đ đã xác định 01 gói nhỏ là Heroine nên bỏ vào túi áo khoác đang mặc rồi đi sang huyện G. Khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, khi Đ đi đến khu vực đường đê thuộc địa phận thôn L, xã G, huyện G thì gặp lực lượng Công an huyện G làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Đ đã tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy vừa mua về để sử dụng. Như vậy, rõ ràng bị cáo Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1467 gam, là ma túy, loại Heroine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Xuân Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo Trương Xuân Đ là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 160.000 đồng thu giữ của Trương Xuân Đ, quá trình điều tra xác định là tài sản của Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Đ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0935 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe đạp màu tím đã qua sử dụng, quá trình điều tra Trương Xuân Đ khai nhận đã lấy chiếc xe đạp tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn Đ, xã G, huyện Nh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 38 ngày 24/02/2022 đối với chiếc xe đạp nêu trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G kết luận: *Xe đạp, loại xe nữ, màu tím, xe đã qua sử dụng trị giá 180.000 đồng*. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã điều tra, xác minh truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được chiếc xe đạp thuộc quyền sở hữu của ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe đạp để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Trương Xuân Đ ngày 13/01/2022 (*theo lời khai của Trương Xuân Đ*) ở khu vực cầu Đ, xã G, huyện Nh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

**1.** Tuyên bố bị cáo Trương Xuân Đ phạm tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Trương Xuân Đ 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2022.

**2.** Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trương Xuân Đ số tiền 160.000 đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 141/KLGĐ-PC09-MT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0935 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

**3.** Về án phí: bị cáo Trương Xuân Đ phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh N;
  - VKSND tỉnh N;
  - VKSND huyện G;
  - Trại tạm giam CA tỉnh N;
  - Công an huyện G;
  - Chi cục THADS huyện G;
  - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
  - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Quốc**